

KẾ HOẠCH

**Tuyên truyền triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về
phát triển công dân số trên địa bàn xã Phụ Dục**

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số; Kế hoạch số 381/KH - UBND ngày 08/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Ủy ban nhân dân xã Phụ Dục ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển công dân số; nâng cao nhận thức, kỹ năng và khả năng tiếp cận, sử dụng dịch vụ số của cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã.
- Phát huy vai trò của chính quyền cơ sở, lực lượng Công an, các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công nghệ số cộng đồng và các thôn trong hướng dẫn người dân sử dụng định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số thiết yếu.
- Góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và an toàn thông tin cá nhân của công dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra; bảo đảm thiết thực, khả thi, tránh hình thức.
- Triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của xã; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ và các nhóm cần trợ giúp.
- Việc thu thập, cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu phải đúng quy định pháp luật, đúng mục đích; không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có, đã được kết nối, chia sẻ khi pháp luật không quy định.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước hình thành thói quen và năng lực tham gia môi trường số an toàn, thuận tiện cho người dân; nâng cao tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử, biết sử dụng các tiện ích số và thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến khi đủ điều kiện.

2. Chỉ tiêu thực hiện

- 100% cán bộ, công chức, người lao động thuộc UBND xã được phổ biến nội dung của Nghị quyết và hướng dẫn sử dụng các nền tảng số phục vụ công việc.

- 100% thôn được tuyên truyền, phổ biến về lợi ích, quyền và trách nhiệm của công dân số; lồng ghép trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể và hoạt động cộng đồng.

- Tổ chức ít nhất 01 đợt cao điểm hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID và thực hiện dịch vụ công trực tuyến; duy trì hỗ trợ thường xuyên tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

- Rà soát, lập danh sách nhóm người cần hỗ trợ trực tiếp; phấn đấu người dân có nhu cầu được hướng dẫn sử dụng dịch vụ số phù hợp, không để việc triển khai tạo thêm rào cản tiếp cận dịch vụ công.

- 100% phản ánh, khó khăn phát sinh thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Các chỉ tiêu định lượng cụ thể về tài khoản định danh, tích hợp giấy tờ, hồ sơ trực tuyến và thanh toán số được rà soát, giao bổ sung theo số liệu nền và chỉ tiêu do cơ quan cấp trên hướng dẫn; không tự đặt chỉ tiêu vượt thẩm quyền hoặc không có căn cứ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến về phát triển công dân số

Phòng Văn hoá Xã hội xã là cơ quan thường trực, tham mưu cho UBND, xây dựng Kế hoạch, Phương pháp tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin/các kênh thông tin chính thức của xã, bảng tin thôn, các cuộc họp dân và sinh hoạt của tổ chức đoàn thể.

Nội dung tập trung vào quyền, trách nhiệm của công dân trên môi trường số; lợi ích của định danh điện tử, VNeID, dịch vụ công trực tuyến; các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo Nghị quyết; kỹ năng nhận diện lừa đảo, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

In, treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về việc thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết 66.22 của Chính phủ về phát triển công dân số tại trụ sở Đảng uỷ, UBND xã và các cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn xã để nhân dân thấy rõ tầm quan trọng của việc phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

2. Hướng dẫn sử dụng định danh điện tử và ứng dụng VNeID

Công an xã xây dựng Kế hoạch, tổ chức thực hiện hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử; kiểm tra, cập nhật thông tin theo quy định; hướng dẫn tích hợp các thông tin, giấy tờ đủ điều kiện trên ứng dụng VNeID. Không thu thập, lưu giữ mật khẩu, mã OTP hoặc thông tin xác thực của người dân.

3. Hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Bố trí công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hướng dẫn người dân

tạo lập hồ sơ, nộp hồ sơ, theo dõi tình trạng giải quyết và nhận kết quả trực tuyến đối với thủ tục đủ điều kiện. Công khai quy trình, thành phần hồ sơ, phí, lệ phí và các chính sách ưu đãi áp dụng theo quy định hiện hành.

4. Phát huy vai trò tổ công nghệ số cộng đồng và các đoàn thể

Rà soát, kiện toàn tổ công nghệ số cộng đồng, phân công đầu mối hỗ trợ tại các thôn; huy động đoàn viên, hội viên có kỹ năng số hướng dẫn trực tiếp người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật và người gặp khó khăn khi sử dụng thiết bị thông minh. Việc hỗ trợ phải bảo đảm tự nguyện, minh bạch, an toàn.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân

Tuyên truyền người dân không cung cấp mật khẩu, mã OTP, thông tin tài khoản ngân hàng hoặc dữ liệu cá nhân cho người không rõ danh tính; cảnh báo đường dẫn, cuộc gọi, tin nhắn giả mạo cơ quan nhà nước. Khi phát hiện dấu hiệu lừa đảo, hướng dẫn người dân thông báo ngay cho cơ quan Công an hoặc cơ quan chức năng.

6. Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả

Các bộ phận, đơn vị được giao nhiệm vụ thường xuyên cập nhật tiến độ, kết quả; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc. Tổng hợp số liệu có căn cứ, tránh trùng lặp; thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan cấp trên.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì, phối hợp	Thời gian/sản phẩm
1	Tham mưu triển khai, theo dõi, đôn đốc; tổng hợp báo cáo chung.	Phòng Văn hoá xã hội xã chủ trì, phối hợp với Công an xã	Thường xuyên; báo cáo theo yêu cầu.
2	Hướng dẫn định danh điện tử, VNeID; tuyên truyền phòng ngừa lừa đảo số.	Công an xã chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá, UBNDTTQ Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị, các thôn.	Theo đợt và thường xuyên; kết quả hướng dẫn, số liệu tổng hợp.
3	Hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.	Trung tâm phục vụ Hành chính công Chủ trì, phối hợp các phòng, ngành, công chức chuyên môn	Thường xuyên; thống kê hồ sơ và khó khăn phát sinh.
4	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, kênh thông tin và tại cộng đồng.	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các thôn	Hàng tháng; tin, bài, buổi tuyên truyền.

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì, phối hợp	Thời gian/sản phẩm
5	Hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người cần trợ giúp tiếp cận dịch vụ số.	Các thôn, tổ công nghệ số cộng đồng chủ trì, phối hợp với các chi hội, đoàn thể.	Rà soát và hỗ trợ thường xuyên; danh sách nhu cầu, kết quả hỗ trợ.
6	Rà soát điều kiện hạ tầng, thiết bị, kết nối và đề xuất nhu cầu hỗ trợ.	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp các phòng, ngành và các đơn vị liên quan	Rà soát trong quá trình triển khai; đề xuất khi phát sinh.
7	Bảo đảm kinh phí thực hiện theo phân cấp và quy định hiện hành.	Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, các đơn vị có liên quan	Theo dự toán được giao; hồ sơ thanh quyết toán đúng quy định.
8	Tổ chức triển khai tại thôn, thông báo lịch hướng dẫn và phản ánh vướng mắc.	Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với các chi hội, đoàn thể và tổ công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên; báo cáo kết quả về UBND xã.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước giao cho UBND xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có), bảo đảm đúng phân cấp, tiêu chuẩn, định mức và quy định hiện hành. Các bộ phận, đơn vị chủ động lồng ghép với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và hoạt động chuyên môn; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, Công an xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, các thôn và các cơ quan, đơn vị, Tổ công nghệ số cộng đồng, căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và tính chính xác của số liệu báo cáo.

2. Giao Phòng Văn hoá Xã hội xã theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hoá Xã hội xã để tổng hợp trình lãnh đạo xã xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch Tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Phụ Dực. UBND xã đề nghị UBNDTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị phối hợp tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn; yêu cầu các phòng, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Đan*

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Hưng Yên (Công an tỉnh Hưng Yên);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXX, NQT *Đan*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Văn Dân